

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I, NĂM HỌC 2026-2027
MÔN NGŨ VĂN - KHỐI 12

A. GIỚI HẠN KIẾN THỨC:

Bài 2. Những thể giới thơ.

B. NỘI DUNG, CẤU TRÚC, YÊU CẦU

I. ĐỌC (6,0 điểm)

Nhận biết: (2 câu - 2 điểm)

- Nhận biết được nhân vật trữ tình/chủ thể trữ tình trong bài thơ.
- Nhận biết được đề tài, ngôn ngữ, thủ pháp nghệ thuật trong thơ hiện đại.
- Nhận biết được những hình ảnh tiêu biểu, trung tâm của bài thơ.
- Nhận biết được các biểu tượng, yếu tố tượng trưng, siêu thực trong văn bản thơ.

Thông hiểu: (2 câu – 3 điểm)

- Lí giải được vai trò của những chi tiết quan trọng, hình tượng trung tâm của bài thơ.
- Phân tích, lí giải được mạch cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của bài thơ.
- Nêu được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của bài thơ; phân tích được sự phù hợp giữa chủ đề, tư tưởng, cảm hứng chủ đạo trong bài thơ.
- Hiểu và lí giải được vai trò, tác dụng của hình ảnh, biểu tượng đặc biệt là các yếu tố tượng trưng, siêu thực (nếu có) trong bài thơ.
- Phát hiện và lí giải được các giá trị nhận thức, giáo dục, thẩm mỹ; giá trị văn hoá, triết lí nhân sinh trong bài thơ.

Vận dụng: (1 câu – 1 điểm)

- Vận dụng được kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống và kiến thức văn học để đánh giá, phê bình văn bản thơ, thể hiện được cảm xúc, suy nghĩ của cá nhân về tác phẩm.
- Vận dụng những hiểu biết về lịch sử, văn hóa để lí giải quan điểm của tác giả thể hiện trong văn bản thơ.
- Đánh giá được khả năng tác động của tác phẩm văn học đối với người đọc và tiến bộ xã hội theo quan điểm cá nhân.

*** Lưu ý: Kết hợp nội dung kiến thức tiếng Việt đã học phù hợp với các cấp độ nhận biết – thông hiểu (có thể trong ngữ liệu hoặc có thể hỏi ý bên ngoài)**

II. VIẾT (4,0 điểm): Viết bài văn nghị luận so sánh, đánh giá hai tác phẩm thơ.

1. Lý thuyết về kiểu bài:

- **Khái quát:** Bài văn nghị luận so sánh đánh giá hai tác phẩm thơ là kiểu bài nghị luận văn học dùng lí lẽ và bằng chứng để làm sáng tỏ những điểm tương đồng/khác biệt về đặc điểm/giá trị nội dung và nghệ thuật của hai tác phẩm thơ.

- **Nội dung bài văn:**

+ Giới thiệu ngắn gọn về hai tác phẩm thơ, nêu được những cơ sở lựa chọn hai tác phẩm để so sánh, đánh giá.

+ Làm sáng tỏ những điểm tương đồng và khác biệt giữa hai bài thơ (hoặc cái khía cạnh nội dung/nghệ thuật theo đề bài yêu cầu) được chọn để so sánh; có bằng chứng cụ thể, đa dạng từ hai tác phẩm.

+ Đưa ra những nhận xét, đánh giá thuyết phục về ý nghĩa và những đóng góp riêng, đặc sắc của mỗi tác phẩm thơ dựa trên các nội dung được so sánh.

+ Nêu khái quát kết quả và ý nghĩa của việc so sánh, đánh giá.

- Đề tài gợi ý:

+ So sánh, đánh giá hai tác phẩm thơ có cùng đề tài, chủ đề,... thuộc các giai đoạn văn học, xu hướng văn học khác nhau...

+ So sánh, đánh giá cảm hứng và bút pháp trong các tác phẩm thơ...

+ So sánh, đánh giá các hình tượng: hình tượng người lính; hình tượng người phụ nữ; hình tượng người mẹ,... trong các bài thơ.

*** Yêu cầu cụ thể theo mức độ đối với kiểu bài:**

Nhận biết:

- Giới thiệu được ngắn gọn, đầy đủ về hai đoạn thơ.

- Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận.

- Sử dụng các thao tác lập luận chính gồm so sánh, đánh giá trong bài viết.

Thông hiểu:

- Lựa chọn được những cơ sở, căn cứ hợp lí, khoa học để so sánh.

- Phân tích, chỉ ra được điểm giống và khác nhau giữa hai đoạn thơ.

- Lí giải được lí do dẫn tới sự giống và khác nhau giữa hai đoạn thơ,

Vận dụng:

- Đánh giá được ý nghĩa, giá trị của sự giống và khác nhau giữa hai đoạn thơ theo quan điểm riêng của cá nhân.

- Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm, tự sự, ... để tăng sức thuyết phục cho bài viết.

- Vận dụng hiệu quả những kiến thức Tiếng Việt lớp 12 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết.

2. Cách viết văn bản nghị luận so sánh, đánh giá hai đoạn thơ.

Bước 1. Chuẩn bị viết

Đọc kỹ đề, xác định yêu cầu đề (yêu cầu kiểu bài, yêu cầu về nội dung và phạm vi)

Bước 2. Tìm ý và lập dàn ý

a. Tìm ý

Dựa vào yêu cầu của kiểu bài, có thể nêu các câu hỏi sau để tìm ý:

- So sánh, đánh giá hai bài thơ dựa trên cơ sở nào? Việc xác định cơ sở để so sánh, đánh giá được thực hiện dựa trên nội dung (hiện thực đời sống, tư tưởng, tình cảm của tác giả,...) và hình thức nghệ thuật của các tác phẩm (thể loại, ngôn ngữ, kết cấu, giọng điệu, hình ảnh, chi tiết, thủ pháp nghệ thuật,...).

- Điểm tương đồng giữa hai tác phẩm thơ là gì?

- Đây là điểm khác biệt giữa hai bài thơ?

- Yếu tố nào tạo nên những điểm tương đồng và khác biệt của hai bài thơ? Điểm tương đồng và khác biệt thường xuất phát từ những yếu tố thuộc về đặc trưng của thơ và phong cách

nghệ thuật riêng của mỗi nhà thơ, hoặc xu hướng và bút pháp thi ca của từng giai đoạn sáng tác.

- Đánh giá thế nào về giá trị của mỗi bài thơ?

b. Lập dàn ý

*** Mở bài:**

- Giới thiệu khái quát về hai bài thơ cần so sánh (tên tác phẩm, tác giả, xuất xứ, hoàn cảnh sáng tác,...)

- Nêu khái quát nội dung, vấn đề cần so sánh, đánh giá (sát với đề bài yêu cầu).

*** Thân bài:** So sánh lần lượt các phương diện đã lựa chọn đối với hai bài thơ (hoặc các khía cạnh so sánh mà đề bài yêu cầu), chỉ ra điểm tương đồng và khác biệt; lí giải nguyên nhân sự tương đồng và khác biệt đó; đánh giá về giá trị và đóng góp của mỗi bài thơ từ các nội dung so sánh. Có thể cụ thể thành các ý sau:

- Phân tích, so sánh điểm tương đồng của hai bài thơ (hoặc các khía cạnh so sánh mà đề bài yêu cầu), lí giải nguyên nhân điểm tương đồng.

- Phân tích, so sánh điểm khác biệt của hai bài thơ (hoặc các khía cạnh so sánh mà đề bài yêu cầu), lí giải nguyên nhân điểm khác biệt.

- Đánh giá về giá trị và đóng góp của mỗi bài thơ từ các nội dung so sánh.

*** Kết bài:**

- Khẳng định ý nghĩa của việc so sánh, đánh giá;

- Nêu cảm nhận và ấn tượng của bản thân về các bài thơ.

Bước 3. Viết bài (chú ý đáp ứng yêu cầu về kỹ năng trình bày, diễn đạt)

*** Kỹ năng trình bày, diễn đạt:**

- Diễn đạt rõ ràng, gãy gọn, đáp ứng yêu cầu của kiểu bài.

- Sử dụng các từ ngữ, câu văn tạo sự gắn kết giữa các luận điểm, giữa lí lẽ với bằng chứng và đảm bảo mạch lạc cho bài viết.

- Bố cục rõ ràng, lập luận chặt chẽ, thể hiện được những suy nghĩ, cảm nhận riêng của người viết về hai đoạn thơ.

- Có lí lẽ xác đáng, bằng chứng tiêu biểu lấy từ hai đoạn thơ.

- Sử dụng chính tả, từ ngữ, ngữ pháp đúng chuẩn tiếng Việt.

Bước 4. Xem lại và sửa chữa

Đọc kĩ bài viết, đối chiếu với yêu cầu của kiểu bài và dàn ý để có hướng chỉnh sửa. Ngoài việc soát lỗi chính tả, lỗi diễn đạt (từ ngữ, câu văn, đoạn văn,...), cần tập trung vào việc làm rõ cơ sở và các phương diện so sánh khi triển khai nội dung bài viết.

Duyệt của Tổ



Lê Thị Năm

Người soạn



Nguyễn Thị Hồng Hiền Lành